

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**



ISO 9001 - 2015

**ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP
NGÀNH KIẾN TRÚC**

Sinh viên thực hiện : **TỔNG SỸ TUẤN NGUYỄN**
Giáo viên hướng dẫn: **Ths.KTS. NGUYỄN THẾ DUY**

Hải Phòng 2018

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

THƯ VIỆN CỘNG ĐỒNG

**ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY
NGÀNH: KIẾN TRÚC**

Sinh viên : **TỔNG SỸ TUẤN NGUYỄN**

Giáo viên hướng dẫn: **Ths.KTS. NGUYỄN THẾ DUY**

HẢI PHÒNG 2018

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

NHIỆM VỤ ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP

Sinh viên: Tống Sỹ Tuấn Nguyễn

Lớp: XD1501K

Tên đề tài: Thư viện cộng đồng

Mã số: 1112109103

Ngành: Kiến trúc

NHIỆM VỤ ĐỒ ÁN

1. Nội dung và các yêu cầu cần giải quyết trong nhiệm vụ đồ án tốt nghiệp (về lý luận, thực tiễn, các số liệu cần tính toán và các bản vẽ).
 - Công trình phải đảm bảo nhu cầu về tìm hiểu kiến thức và tra cứu thông tin của người dân thành phố Hải Phòng, tạo nên một nơi lý tưởng để mọi người đến để tra cứu thông tin một cách thoải mái và tiện lợi, nhằm đáp ứng nhu cầu, thị hiếu thẩm mỹ ngày càng cao của xã hội, sự bùng nổ thông tin và hội nhập quốc tế.
 - Công trình phải đảm bảo tính bền vững, thân thiện với môi trường và tiết kiệm năng lượng.
 - Công trình phải đảm bảo về mặt thẩm mỹ.
 - Công trình phải đảm bảo yêu cầu trước mắt và khả năng phát triển lâu dài.
 - Công trình thiết kế phải có vị trí và hình thức thu hút điểm nhìn, đảm bảo tầm nhìn từ trên không và từ dưới đất.

2. Các số liệu cần thiết để thiết kế, tính toán :

TCXDVN_4455-1987 - Tiêu chuẩn bản vẽ xây dựng Việt Nam

TCXDVN_276-2003 - Công trình công cộng - Nguyên tắc thiết kế

TCXDVN_323-2004 - Tiêu chuẩn thiết kế nhà cao tầng

TCXDVN_6160-1996 - Tiêu chuẩn phòng cháy chữa cháy nhà cao tầng

TCXDVN_293-2003 - Chống nóng nhà ở - Chỉ dẫn thiết kế

TCXDVN_333-2005 - Chiếu sáng nhân tạo công trình công cộng

TCXDVN_306-2004 - Các thông số vi khí hậu trong nhà công cộng

TCXDVN_175-2005 - Tiêu chuẩn mức ồn tối đa trong công trình công cộng

3. Địa điểm thực tập tốt nghiệp:

.....

.....

.....

.....

GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP**Giáo viên hướng dẫn:**

Họ và tên: Nguyễn Thế Duy

Học hàm, học vị: Thạc sĩ, Kiến trúc sư

Cơ quan công tác: Trường Đại học Dân lập Hải Phòng

Nội dung hướng dẫn:

Đề tài tốt nghiệp được giao ngày 11 tháng 06 năm 2018

Yêu cầu phải hoàn thành xong trước ngày 21 tháng 09 năm 2018

Đã nhận nhiệm vụ ĐATN

Sinh viên

Đã giao nhiệm vụ ĐATN

Giáo viên hướng dẫn

Hải Phòng, ngày tháng.....năm 2018

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS.NGUYỄN Trần Hữu Nghị

LỜI CẢM ƠN

Con người sẽ không thực sự thành công khi họ không thực sự cố gắng, hoặc có đôi khi vẫn thất bại khi họ cố gắng rất nhiều, thành công hay thất bại đôi khi chỉ cách nhau 1 ranh giới rất nhỏ, ranh giới đó có thể là sự may mắn hoặc 1 chút ít kiến thức mà chúng ta chưa tìm hiểu qua. 5 năm đối với 1 sinh viên ngành kiến trúc cũng là 1 chặng đường tương đối gian nan nhưng cũng vui vẻ, ở 5 năm đó người đã giúp bọn em tiến gần tới thành công hơn, tạo nền tảng và kiến thức cho sinh viên bọn em có thể chắc chắn là dù không có may mắn đến với mình nhưng có lẽ vẫn có thể thoải mái bước qua ranh giới của sự thành công bỏ lại thất bại ở đằng sau, không ai khác những người đó là các thầy cô văn phòng khoa xây dựng, ngành kiến trúc trường đại học Dân Lập Hải Phòng. Và đặc biệt là học kỳ cuối cùng này, em rất biết ơn thầy Nguyễn Thế Duy người rất vui tính, cực kỳ có kiến thức nhưng luôn tỏ ra mình rất nghiêm khắc, với sự giúp đỡ trực tiếp từ thầy đồ án của em đã được hoàn thiện kết thúc 1 hành trình của 5 năm, em chỉ mong muốn và chúc thầy luôn giữ được cá tính riêng đó, lúc nào cũng vui vẻ như vậy.

CUỐI CÙNG CHO EM XIN ĐƯỢC VIẾT LỜI CẢM ƠN SÂU SẮC ĐẾN CÁC THẦY CÔ, CHÚC MỌI NGƯỜI LUÔN CÓ SỨC KHỎE, CÔNG TÁC TỐT, NHIỀU NIỀM VUI, NHIỀU TIỀN, NHIỀU.....ĐIỀU TỐT ĐẸP.....CẢM ƠN VÌ TẤT CẢ TRONG 5 NĂM ĐÃ QUA.

MỤC LỤC

Trang

3 CHƯƠNG 1: SƠ LƯỢC ĐỀ TÀI VÀ LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

4 CHƯƠNG 2: MỤC TIÊU XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

5 CHƯƠNG 3 : VỊ TRÍ ĐỊA LÍ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN

8 CHƯƠNG 4 : CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ KỸ THUẬT

12 CHƯƠNG 5:NỘI DUNG THIẾT KẾ CHI TIẾT

CHƯƠNG 1: SƠ LƯỢC ĐỀ TÀI VÀ LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Đề tài : THƯ VIỆN CỘNG ĐỒNG HẢI PHÒNG (công trình công cộng)

Địa điểm xây dựng: Đường Võ Nguyên Giáp-Quận Lê Chân-Hải Phòng

Hải Phòng được biết đến là 1 thành phố công nghiệp cảng biển nổi tiếng,dần dần đang tiến đến phát triển theo hình thức du lịch và phát triển văn hóa, phát triển văn hóa thì dĩ nhiên cũng phải đồng nghĩa với việc văn hóa con người cũng cần phải được cải thiện và nâng cao ... Xây dựng thư viện là nhằm mục đích lưu trữ kiến thức tài liệu phục vụ học tập nghiên cứu,nâng cao trình độ, nhiều điều sẽ được học từ trong những trang sách... tất cả hững nền tảng đó giúp chúng ta nâng cao văn hóa,giúp thúc đẩy xã hội tiến lên phát triển, phù hợp với xu thế tiến bộ chung của nhân loại, gần hơn là điều kiện phát triển của 1 thành phố như Hải Phòng với xu thế và hướng phát triển về văn hóa,xây dựng 1 thư viện quy mô là trăm lợi không có một hại,1 việc mà giúp ích cho 1 loạt các thế hệ hiện tại và sau này. Bởi vì mọi điều tồn tại trên thế giới này đầu tiên luôn bắt đầu từ sự học tập,học từ tự nhiên,học từ thực tế xung quanh,từ bạn bè người thân và không gì tốt hơn nếu những kiến thức đó đều tổng kết lại trong hết 1 cuốn sách và những cuốn sách đó lại được đặt ở 1 thư viện mà ai cũng có thể dễ dàng tìm đến nhất.

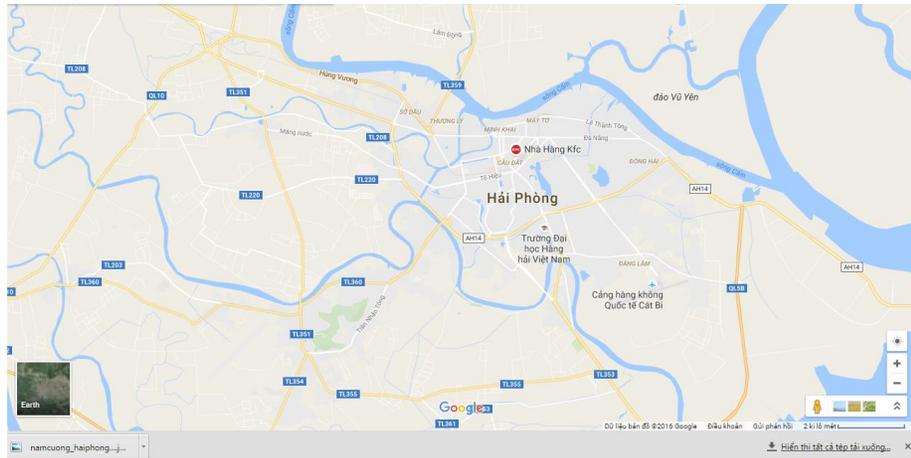
CHƯƠNG 2: MỤC TIÊU XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

1. Tạo 1 thư viện không gian đọc sách mở, kho mở, giúp người đọc tiếp cận tốt nhất với những cuốn sách.
2. Những thứ quan trọng nhất cho 1 thư viện đó là ánh sáng, không gian đẹp, giá sách và những cuốn sách, tất cả sẽ được thiết kế hài hòa nhất vào trong thư viện.
3. Kết hợp thêm các không gian thiên nhiên cây xanh hài hòa với môi trường
4. Không gian phù hợp cho từng đối tượng khác nhau
5. Về mặt kiến trúc phù hợp điều kiện thi công của Việt Nam và kiến trúc của thành phố

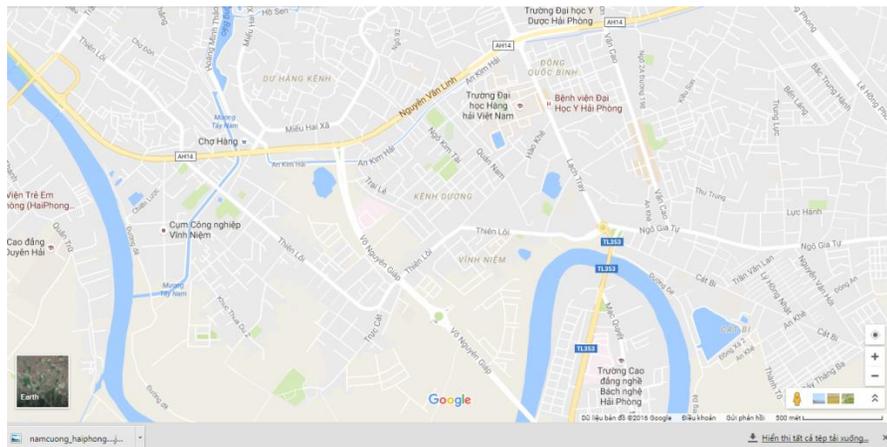
CHƯƠNG 3 : VỊ TRÍ ĐỊA LÍ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN

1. VỊ TRÍ ĐỊA LÍ

Nằm trên tuyến đường Võ Nguyên Giáp Quận Lê Chân-Hải Phòng



BẢN ĐỒ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

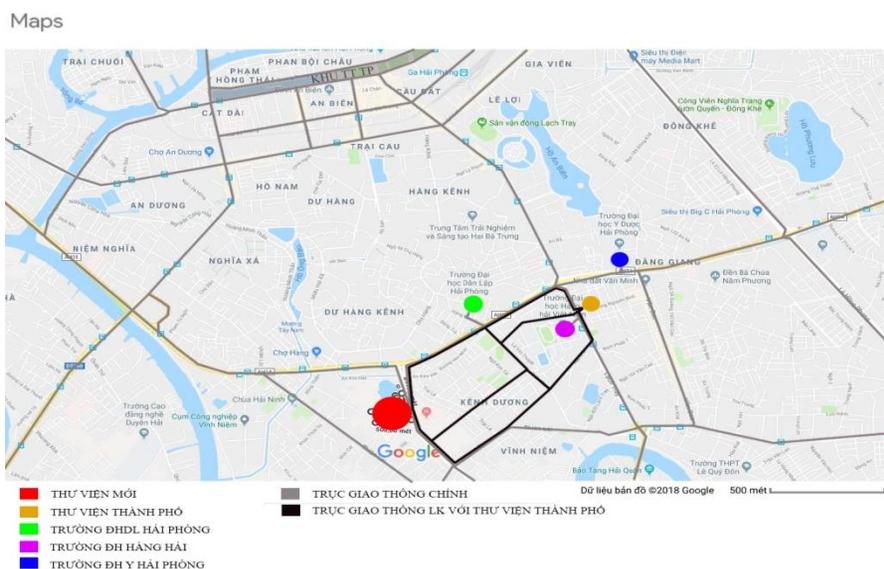


BẢN ĐỒ KHU VỰC GẦN KHU ĐẤT QUẬN LÊ CHÂN

là 28,3 °C, tháng lạnh nhất là tháng 1 :16,3 °C .Số giờ nắng trong năm cao nhất là các tháng mùa hè và thấp nhất vào tháng 2,độ ẩm trung bình trên 80%,lượng mưa 1600–1800 mm/năm.Tuy nhiên thành phố cũng phải hứng chịu những đợt nắng nóng và đợt lạnh bất thường,năm 2011 nhiệt độ trung bình tháng 1 của thành phố xuống tới 12,1 °C, gần đây nhất ngày 24/1/2016 thành phố trải qua ngày có nhiệt độ lạnh trung bình thấp kỷ lục,nhiệt độ thấp nhất xuống tới 4,2 °C. Trung bình cả năm 23,4 °C.

So với Hà Nội,thời tiết Hải Phòng có một chút khác biệt,thành phố mát hơn khoảng gần 1 độ vào mùa hè và lạnh hơn một chút về mùa đông,trong 30 năm gần đây do ảnh hưởng biến đổi khí hậu nhiệt độ thành phố đang có xu hướng tăng lên.

3.GIAO THÔNG



CHƯƠNG 4 : CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ KỸ THUẬT

DIỆN TÍCH KHU ĐẤT : 4 ha

TỔNG DIỆN TÍCH SÀN : 32000 m² (dự tính)

HỆ SỐ XÂY DỰNG:0.8

MẬT ĐỘ XÂY DỰNG:15%

THƯ VIỆN XÂY DỰNG THEO MÔ HÌNH KHO MỎ

QUY MÔ THƯ VIỆN: **2.150.000** đầu sách+nhan đề(bao gồm cả tạp chí)

SỐ LƯỢNG CHỖ : **800 CHỖ**

1 SỐ CHỈ TIÊU:

1 chỗ = 2.76m²

0.092m²/10 đầu sách

Khu máy tính 4,6m²/ máy

Khu tạp chí:0.092m²/ nhan đề

Không gian đọc sách và nghiên cứu chung thiết kế phù hợp với 10 thể loại sách cơ bản phù hợp với từng loại nhu cầu :

1-Sách toán học

2-Sách triết học

3-Sách chính trị

4-Sách bình luận văn học

5-Sách viết về quốc gia

6-Sách lịch sử

7-Sách địa lý

8-Sách kinh doanh

9-Sách Khoa học

10-Sách tiểu thuyết, truyện, tâm lý giới tính

Bảng biểu hạng mục khối hành chính.

Khối hành chính	Số lượng	Tiêu chuẩn(m²)
Sảnh hành chính	1	40 m ²
Giám đốc	1 phòng	36 m ²
Phó giám đốc	2 phòng	24 m ² /1 chỗ
Tiếp khách	1 phòng	40 m ²
Phòng họp	1 phòng	48 m ²
Phòng kế toán,tài vụ	4 nhân viên	6 m ² /1 người
Phòng quản lý,giao dịch	1 phòng	25 m ²
Phòng chuyên gian thư viện	5 nhân viên	10 m ² /1 người
Phòng vệ sinh	2 phòng	15 m ² /1 phòng
Phòng nghỉ nhân viên	2 phòng	30 m ² /1 phòng

Bảng biểu 1 phòng phụ trợ thư viện khác

Bảo vệ,camera	1 phòng	25
Kho vật tư	2 phòng	30
Kho dụng cụ	1 phòng	20
Kho xuất nhập + quản lý		75 m ²

Bảng biểu khối nghiệp vụ thư viện.

Khối nghiệp vụ thư viện	Số lượng	Tiêu chuẩn(m²)
Sảnh nhập tài liệu	1	120 m ²
Phòng bảo quản,sửa chữa sách	8 người	6 m ² /1 người
Phòng biên mục	8 người	8 m ² /1 người
Phòng bổ sung đăng ký	6 người	5 m ² /1 người
Phòng xử lý báo chí tạp chí	6 người	5 m ² /1 người
Phòng nhận lưu trữ tài liệu	4 người	10 m ² /1 người
Phòng quản lý hệ thống	5 người	4 m ² /1 người
Phòng số hóa tài liệu	5 người	6 m ² /1 người
Phòng xử lý tài liệu điện tử	5 người	5 m ² /1 người
Phòng quản lý đa phương tiện,KTS	5 người	6 m ² /1 người
Phòng máy mạng	1 phòng	20 m ²
Khu vệ sinh	2 phòng	15 m ² /1 phòng

Bảng biểu khu vực hội thảo,tổ chức sự kiện.

Khu vực hội thảo	Số lượng(chỗ ngồi)	Số lượng phòng	Diện tích
Hộp báo,hội thảo	60	2(*2.3)	276 m ²
Hội trường	300	1(*1.8)	540 m ²
Giao lưu CLB sách	50	2	250 m ²

Bảng biểu khối phụ trợ độc giả

Khối phụ trợ độc giả	Số lượng	Tiêu chuẩn
Sảnh chính	1000 người	0.4 m ² /1 người
Gửi đồ	1000 người	0.05 m ² /1 người
Mượn trả sách	45 người	1 m ² /1 người
Triển lãm	1	600 m ²
Café, fastfood		1 m ² /1 người
Cửa hàng sách, tiện dụng	1	300 m ²
Tra cứu	Dàn 20 máy	40 m ²
In ấn, photocopy, chụp ảnh	1 chỗ	100 m ²
Phòng đọc microfilm	100 chỗ	0.45 m ² /1 chỗ ngồi
Khu vệ sinh	2	15 m ² /1 vệ sinh

CHƯƠNG 5: NỘI DUNG THIẾT KẾ CHI TIẾT

Bao gồm các bản vẽ về:

Tổng mặt bằng

Mặt bằng

Mặt cắt

Phối cảnh

Nội thất

Các chi tiết cắt

Các thiết kế về không gian đọc sách: là những không gian lớn không có tường ngăn cách, tạo lên 1 không gian mở rộng lớn, tự do thoải mái .

Ánh sáng từ 2 bên chiếu vào tạo lên các khoảng chiếu sáng tự nhiên mà không nắng gắt do cấu tạo đặc biệt của các lớp bao che bên ngoài.

Hết